

Số: 171/2019/QĐ-PT

Kiên Giang, ngày 10 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Trần Bá Kha**

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Nhiên

Bà Hoàng Thị Thu Hương

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 48/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019.

Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, hủy quyết định hành chính trong trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết khiếu nại” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938.

Địa chỉ: số 5, đường LTHG, khu phố 1, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958.

Địa chỉ: tổ 5, khu phố 7, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện PQ.

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Tại đơn kháng cáo ngày 20 tháng 6 năm 2019 nguyên đơn bà Nguyễn Thị H kháng cáo với lý do: Căn cứ vào Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì chưa đủ điều kiện để Tòa án nhân dân huyện PQ đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng phúc thẩm, Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Về nội dung kháng cáo của bà H đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đề nghị: Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bà H; Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 48/2019/QĐST-DS ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

XÉT THẤY:

Xét nội dung kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: việc Tòa án nhân dân huyện PQ căn cứ điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do nguyên đơn bà H chưa đủ điều kiện khởi kiện vụ án là có căn cứ, đúng và phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi lẽ:

Căn cứ theo đơn khởi kiện của bà H, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa bà H và bà P là “Tranh chấp về quyền sử dụng đất, hủy quyết định hành chính trong trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết khiếu nại”. Tuy nhiên chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chưa thể hiện việc tranh chấp giữa bà H với bà P đã được UBND thị trấn ĐĐ hòa giải theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013. Bà H kháng cáo cho rằng UBND thị trấn ĐĐ đã hòa giải tranh chấp đất đai theo biên bản hòa giải ngày 25/11/2005 nhưng bà H không cung cấp được biên bản này cho Tòa án như vậy việc tranh chấp ai là người có quyền sử dụng đất nhưng chưa có chứng cứ chứng minh cho việc đã được hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về tranh chấp ai là người có quyền sử dụng đất, căn cứ khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 quy định *“Đối với tranh chấp ai là người có quyền sử dụng đất mà chưa được hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất tranh chấp theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013 thì được xác định là chưa có đủ điều kiện khởi kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015”*. Trong đơn kháng cáo, bà H cho rằng tranh chấp giữa bà với bà P đã được UBND thị trấn ĐĐ hòa giải ngày 25/11/2005 nhưng khi khởi kiện, bà không cung cấp biên bản trên kèm theo đơn khởi kiện như đã nói ở trên để Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 217, dẫn chiếu đến quy định tại khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ đúng và phù hợp với quy định của pháp luật. Mặt khác, nội dung của quyết định đình chỉ đã xác định hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án bà H được quyền khởi kiện lại nên không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà. Đồng thời theo đơn khởi kiện bà H yêu cầu bà P trả lại quyền sử dụng đất bà H chưa nêu rõ quyền sử dụng đất là do cá nhân bà H nhận chuyển nhượng hay do gia đình bà H nhận chuyển nhượng và chưa có chứng cứ chứng minh nêu rõ quyền sử dụng đất hiện nay ai đang sử dụng để đưa họ vào tham gia tố tụng, chưa nói rõ tài sản trên đất có những công trình gì của bà H hay bà P xây dựng không, cần nêu rõ việc xử lý tài sản trên đất (nếu có) và tạm tính giá trị tài sản trên đất để làm cơ sở xác định nghĩa vụ nộp tạm ứng án phí đối với yêu cầu về phân tài sản.

Bà H có yêu cầu hủy quyết định của UBND huyện PQ và quyết định của Chủ tịch UBND huyện PQ. Nhưng khi khởi kiện bà H chưa nói rõ và yêu cầu chủ thể nào tham gia tố tụng là chưa đầy đủ. Mặt khác theo Bản án hành chính sơ thẩm số 17/2016/HC-ST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, đã có hiệu lực pháp luật, bà H đã có đơn yêu cầu thi hành án và được Tòa

án ban hành quyết định số 02/2016/QĐ-THAHC ngày 08/9/2016, buộc chủ tịch UBND huyện PQ thi hành bản án hành chính của Tòa án nhân dân huyện PQ, nhưng chứng cứ có trong hồ sơ chưa thể hiện được kết quả Thi hành án của Chủ tịch UBND huyện PQ đối với bản án hành chính nói trên. Như vậy; việc bà H khiếu nại hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện PQ cũng chưa được thi hành án theo quyết định của Tòa án.

Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Trường hợp bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1938 là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009; thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí của cấp sơ thẩm, phúc thẩm; cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là phù hợp với pháp luật.

Do đó Hội đồng phúc thẩm thống nhất ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 48/2019/QĐST-DS ngày 19/6/2019 của TAND huyện PQ, tỉnh Kiên Giang. Là phù hợp với pháp luật.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 48/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

2. Án phí phúc thẩm: bà Nguyễn Thị H được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

***Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Tòa án nhân dân huyện PQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Bá Kha

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Hoàng Thị Thu Hương

Nguyễn Thị Nhiên

Trần Bá Kha

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Trần Bá Kha**

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Nhiên

Bà Hoàng Thị Thu Hương

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 48/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019.

Tòa án nhân dân huyện PQ tỉnh Kiên Giang căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, hủy quyết định hành chính trong trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết khiếu nại” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938.

Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P.

Địa chỉ: khu phố 7, thị trấn An Thới, Phú Quốc, Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện PQ.

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Tại đơn kháng cáo ngày 20 tháng 6 năm 2019 nguyên đơn bà Nguyễn Thị H kháng cáo với lý do: Căn cứ vào Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì chưa đủ điều kiện để Tòa án nhân dân huyện PQ đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng phúc thẩm, Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo của bà H xét thấy:

Đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm khoản 5 Điều 314 BLTTDS
..... Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 48/2019/QĐST-DS
ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện PQ.

XÉT THẤY:

Xét nội dung kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án nhân dân huyện PQ căn cứ điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do nguyên đơn bà H chưa đủ điều kiện khởi kiện vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi lẽ:

Căn cứ theo đơn khởi kiện của bà H, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa bà H và bà P là “tranh chấp về quyền sử dụng đất, hủy quyết định hành chính trong trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết khiếu nại”. Tuy nhiên hồ sơ vụ án chưa thể hiện việc tranh chấp giữa bà H với bà P đã được UBND thị trấn ĐĐ hòa giải theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013. Bà H kháng cáo cho rằng UBND thị trấn ĐĐ đã hòa giải tranh chấp theo Biên bản hòa giải ngày 25/11/2005 nhưng bà H không cung cấp được biên bản này cho Tòa án.

Theo đơn khởi kiện bà H yêu cầu bà P trả lại quyền sử dụng đất bà H chưa nêu rõ quyền sử dụng đất là do cá nhân bà H nhận chuyển nhượng hay do gia đình bà H nhận chuyển nhượng. Trường hợp gia đình bà H nhận chuyển nhượng thì phải đưa chồng con bà H tham gia tố tụng với tư cách đồng nguyên đơn. Đồng thời phải khởi kiện chồng bà P với tư cách đồng bị đơn và nêu rõ quyền sử dụng đất hiện nay ai đang sử dụng để đưa họ vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cần nêu rõ tài sản trên đất có những công trình gì của bà H hay bà P xây dựng không, cần nêu rõ việc xử lý tài sản trên đất (nếu có) và tạm tính giá trị tài sản trên đất để xác định nghĩa vụ nộp tạm ứng án phí đối với yêu cầu về phần tài sản.

Bà H có yêu cầu hủy quyết định của UBND huyện PQ và quyết định của Chủ tịch UBND huyện PQ nhưng bà H chỉ yêu cầu UBND huyện PQ tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa đầy đủ, cần đưa Chủ tịch UBND huyện PQ tham gia tố tụng mới đầy đủ.

Do đó Hội đồng phúc thẩm thống nhất ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, ...chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 48/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.
2. Án phí phúc thẩm: bà Nguyễn Thị H được miễn toàn bộ án phí.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Hoàng Thị Thu Hường

Nguyễn Thị Nhiên

Trần Bá Kha

